

Hoàng Hoá, ngày 11 tháng 4 năm 2017

## BÁO CÁO

### Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

6 tháng đầu năm 2017

(Từ 01/10/2016 đến 31/3/2017)

Thực hiện quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC) và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Công văn số 585/STP-KTVB ngày 24/3/2017 của Sở Tư pháp Thanh Hóa V/v báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2017. UBND huyện Hoàng Hoá báo cáo kết quả như sau:

### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH PHÁP LUẬT

##### 1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo:

Năm 2017, UBND huyện Hoàng Hoá tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có chức năng xử lý vi phạm hành chính phải thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác thi hành Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ngay từ đầu năm 2017 UBND huyện Hoàng Hoá đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 09/01/2017 về việc triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017, trong đó có nội dung phổ biến Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản liên quan đến xử lý vi phạm hành chính để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; theo đó, các ngành, các cấp triển khai công tác tuyên truyền và tổ chức thi hành kịp thời các nội dung của Luật và các Nghị định quy định XPVPHC trên các lĩnh vực quản lý do UBND các cấp và các cơ quan, ban ngành đảm nhiệm..

##### 2. Công tác chỉ đạo:

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan có chức năng tập trung xử lý các vi phạm hành chính mà người dân đang bức xúc. Cụ thể:

- Chỉ đạo ngành Công an tăng cường công tác đấu tranh trấn áp tội phạm và các hành vi phạm pháp luật, mở rộng cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự vào các dịp lễ, Tết, chuỗi năm đặc biệt tình hình trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hoạt động vi phạm trật tự an toàn xã hội ; tổ chức truy quét các tệ nạn xã hội, tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở thực hiện các quy định về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy...

- Chỉ đạo Đội quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra các địa điểm kinh doanh, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại: Buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng nhằm đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.

- Chỉ đạo cơ quan thuế tích cực kiểm tra việc thực hiện kê khai thuế, thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức và cá nhân kinh doanh nhằm chống thất thu thuế, kịp thời xử lý các hành vi phạm trong lĩnh vực thuế.

- Chỉ đạo các ngành y tế tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm về thuốc bảo vệ thực vật, sử dụng chất cấm trong thức ăn chăn nuôi, sản xuất sản phẩm nông nghiệp.

- Chỉ đạo Phòng TNMT tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm về môi trường.

## **II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH:**

Không có văn bản nào thuộc thẩm quyền tham mưu ban hành và góp ý .

## **III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN, HƯỚNG DẪN KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH.**

### **I. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.**

Trong năm 2017, UBND huyện, các phòng, ban ngành, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tiếp tục tuyên truyền PBGDPL trên hệ thống truyền thanh huyện xã, tiếp tục mở các lớp tập huấn nghiệp vụ về xử phạt vi phạm hành chính cho cán bộ công chức chuyên môn phụ trách lĩnh vực này.

Nội dung TTPBGDPL là: Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản pháp luật liên quan; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ; các văn bản xử lý vi phạm hành chính liên quan đến các lĩnh vực: Giao thông đường bộ; an ninh trật tự; quân sự, quốc phòng; Y tế; Thuế; Tài nguyên môi trường; Nông nghiệp; Công thương; Kiến lâm....đến cán bộ công chức và nhân dân.

**2. Kết quả:** Tổng số cuộc tuyên truyền PBGDP trên địa bàn huyện là: 19 cuộc với 1.410 lượt người tham gia. Số lần phát sóng trên hệ thống truyền thanh huyện và cơ sở là: 1569 lần. Tài liệu PBGDPL là: 25 tài liệu.

## **IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

**I. Công tác kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:** không có

**2. Tổng số cuộc thanh tra, phối hợp thanh tra:** Không có.

## **V. XÂY DỰNG, KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT BẢO ĐÁM CHO CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

### **1. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:**

- Biên chế thực hiện công tác quản lý : Hiện nay công tác này lấy biên chế của phòng Tư pháp và công chức Tư pháp –Hộ tịch thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm .

### **2. Các điều kiện khác bảo đảm thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: Chưa có.**

## **VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO, THỐNG KÊ**

- Theo quy định tại khoản I Điều 25 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP, Báo cáo công tác THPL về XLVPHC bao gồm báo cáo 06 tháng, hàng năm. Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm năm 2016, UBND huyện đã thực hiện báo cáo đúng thời hạn.

- Việc thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn quản lý: Thực hiện chưa nghiêm túc.

### **Phần thứ hai**

## **TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

### **1. Tình hình vi phạm hành chính**

Cùng với sự phát triển về kinh tế - xã hội, tình hình VPHC có chiều hướng diễn biến phức tạp; trong năm 2017. VPHC xảy ra trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, tập trung ở một số lĩnh vực như : Trật tự an toàn giao thông; xây dựng; sản xuất, kinh doanh và an toàn thực phẩm...Với việc phát triển của hệ thống giao thông vận tải như: Mở rộng, làm mới, nâng cấp nhiều tuyến đường, số lượng phương tiện giao thông tăng đột biến, một bộ phận người dân ý thức còn hạn chế, chưa chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về an toàn giao thông; do đó đây là lĩnh vực có số vụ VPHC chiếm tỷ lệ cao nhất, với các hành vi chủ yếu như chạy quá tốc độ quy định, điều khiển phương tiện tham gia giao thông thiết bị an toàn không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, chờ quá tải, quá số người quy định gây tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng và tài sản cho con người... bên cạnh đó, một số lĩnh vực khác như : trật tự xã hội, quản lý khoáng sản ( cát), đất đai, thuế... cũng chiếm tỷ lệ vi phạm cao. Những hành vi vi phạm đa dạng, phức tạp như: Trộm cắp tài sản, đánh bạc, ma tuý; quản lý khai thác khoáng sản, gây rối trật tự công cộng, nợ thuế, vi phạm về an toàn thực phẩm, kinh doanh gia súc, gia cầm ( Chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển) đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng, gây ô nhiễm môi trường.

### **2. Về xử phạt vi phạm hành chính:**

Qua theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị, phòng, ngành, UBND cấp xã cho thấy công tác xử lý vi phạm hành chính đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, các ngành và địa phương; vai trò phối hợp giữa các ngành, địa

phương và các tổ chức đoàn thể trong quá trình thực hiện từng bước được phát huy; việc tuân thủ các quy trình, trình tự thủ tục trong công tác xử lý vi phạm hành chính được các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền của địa phương quan tâm và thực hiện khá đầy đủ, nghiêm túc. Tuy nhiên tình hình vi phạm hành chính trên các lĩnh vực vẫn còn nhiều : Vi phạm về môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, vi phạm ANTT: giao thông đường bộ; đất đai; thuế; xây dựng các công trình tại các doanh nghiệp....

### **Nguyên nhân**

- Việc tuyên truyền các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính chưa tốt, dẫn đến người dân không biết được các quy định về xử phạt vi phạm hành chính nên đã vi phạm.

- Ý thức chấp hành pháp luật của người dân chưa cao. Có trường hợp đã biết các quy định của pháp luật về xử phạt VPHC nhưng vì điều kiện kinh tế khó khăn hoặc muốn thu lợi cá nhân mà họ cố tình thực hiện dẫn đến vi phạm.

- Trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt chưa nghiêm túc, không đảm bảo tính chất răn đe trong thi hành pháp luật. Hành vi vi phạm nhưng chưa đến mức phạt nên dẫn đến việc tái diễn hành vi vi phạm, hoặc khi vi phạm có xảy ra lập biên bản nhưng không ra quyết định xử lý hoặc ban hành quyết định nhưng không thu tiền, không cưỡng chế ...

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

### **1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính**

Qua báo cáo của phòng TNMT, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp; các đơn vị: Công an, Đội quản lý thị trường, Đồn biên phòng, Chi cục thuế và 43 xã, thị trấn.

Tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: **591** vụ việc (giảm khoảng 75,4% so với cùng kỳ năm 2016)

### **2. Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**

- Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: **561**

- Số quyết định đã thi hành: **531**

- Số quyết định chưa thi hành: **30**

- Số quyết định bị cưỡng chế thi hành: **không có**

- Số tiền phạt thu được: **792.300.000đ**

- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: **196.645.000**

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện. Không có

- Các hành vi vi phạm phổ biến: Môi trường, giao thông, trật tự xã hội, khám tuyển nghĩa vụ quân sự, Khoáng sản, Kinh doanh hàng kém chất lượng, nhái nhãn mác, bao bì, kinh doanh không có giấy phép...

## **III. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH**

1. Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: **56 trường hợp**.

2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: **60 trường hợp**.

3. Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Số đối tượng đang chấp hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính của TAND cấp huyện: **58 đối tượng**

Số lượng vụ việc bị khiếu nại, khởi kiện đối với việc lập hồ sơ đề nghị và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: **Không**

### Phần thứ ba

## NHỮNG KHÓ KHĂN VƯỢNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

### I. KHÓ KHĂN, VƯỢNG MẮC XUẤT PHÁT TỪ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

#### 1. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của Luật XLVPHC:

+ Một số quy định của Luật XLVPHC chưa phù hợp với thực tiễn:

- Về hàng giả: Điểm b khoản 8 điều 3 nghị định 185/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bao vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định: Hàng giả chất lượng công dụng là hàng hóa có tính hàm lượng định lượng chất chính hoặc tổng các chất dinh dưỡng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản khác chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với tiêu chuẩn chất lượng hoặc quy chuẩn kỹ thuật đã đăng ký công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa. Việc quy định tổng các chất dinh dưỡng, không quy định từng chất nên các đối tượng lợi dụng khe hở để sản xuất hàng giả công dụng. Đề xuất sửa đổi lại từ “**tổng**” các chất dinh dưỡng thành “**từng**” chất dinh dưỡng.

- Về hành vi vi phạm hành chính về hoạt động kinh doanh: không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Kinh doanh hàng hóa có điều kiện mới chỉ quy định hình phạt chính là phạt tiền, không quy định hình thức phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động kinh doanh nên xử lý không triệt đê hành vi vi phạm này. Kiến nghị bổ sung hình thức phạt bổ sung đối với hành vi này: đình chỉ hoạt động kinh doanh có thời hạn.

- Về chế tài xử phạt đối với hành vi “kinh doanh không đúng đối tượng, địa điểm nội dung ghi trong giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu” không có sự đồng nhất. Tại điểm b khoản 3 điều 7 quy định mức phạt tiền là từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; điểm b khoản 3 điều 45 quy định mức phạt tiền là từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Kiến nghị giảm mức phạt tại điểm b khoản 3 điều 7 như mức phạt điểm b khoản 3 điều 45.

+ Một số quy định của Luật XLVPHC chưa cụ thể, rõ ràng, dẫn đến nhiều cách hiểu và áp dụng khác nhau:

- Việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới quyết định xử phạt (Khoản 3 Điều 18)

- Về thời hạn ra quyết định xử phạt (khoản 1 Điều 66)

- Về quy định xử lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để VPHC thuộc trường hợp bị tịch thu (khoản 1 Điều 126).

## **2. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu xuất phát từ quy định của các Nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC**

Quy định về các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 81/2013/NĐ- CP sử dụng trong XPVPHC còn nhiều bất cập:

Thiếu biểu mẫu Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH**

### **1. Các điều kiện bao đảm thi hành**

#### **a) Về cơ sở vật chất, kỹ thuật:**

- Để triển khai công tác THPL về XLPVPHC, việc xây dựng và đầu tư cơ sở vật chất là nhiệm vụ quan trọng, không thể tách rời. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế hiện nay, khi ngân sách nhà nước đang chịu nhiều áp lực từ nhu cầu của nhiều cấp, nhiều ngành, việc đầu tư nguồn lực vật chất cho công tác THPL về XLPVPHC gặp rất nhiều khó khăn. Hơn nữa, việc đầu tư nguồn lực vật chất không chỉ phụ thuộc vào khả năng ngân sách mà còn tùy thuộc vào nhận thức và năng lực tổ chức triển khai thực hiện. Thực tế hiện nay, cơ sở vật chất, kỹ thuật dành cho công tác THPL về XLPVPHC còn rất thiếu thốn; điều kiện về phương tiện, công nghệ thông tin, trang thiết bị chưa bao đảm; chưa huy động được các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước tham gia hỗ trợ cho tổ chức THPL không bao đảm an toàn cho người và phương tiện khi di công tác, có nhiều trường hợp đối tượng vi phạm không hợp tác, chống lại lực lượng tuần tra kiểm tra.

#### **b) Về tổ chức bộ máy, biên chế:**

- Quyết định số 1950/QĐ-TTg đã quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức biên chế của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trong việc tham mưu cho UBND cùng cấp quản lý công tác THPL về XLPVPHC tại địa phương.

- Không có đủ lực lượng triển khai thực hiện, quản lý; đồng thời không được quan tâm đào tạo bài bản về nghiệp vụ XLPVPHC chuyên ngành, nên việc triển khai thực hiện THPL về XLPVPHC chưa đạt hiệu quả.

- Trình độ hiểu biết pháp luật về XLPVPHC của một bộ phận cán bộ và người dân còn hạn chế, dẫn đến tình trạng vi phạm còn xảy ra và XLPVPHC còn chưa đáp ứng so với yêu cầu. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm tới công tác XLPVPHC, nên việc chỉ đạo, phân công cán bộ, phòng chuyên môn còn hạn chế.

- Các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử phạt còn lúng túng áp dụng Luật XLPVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành

### **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về XLPVPHC chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế, chưa tập trung đúng đối tượng. Cơ chế phối hợp còn hạn chế, việc tuyên truyền chưa thực sự sâu rộng trong nhân dân; hình thức phổ biến mang tính đại trà như hội nghị, băng rôn, tờ gấp, khẩu hiệu, đài phát thanh.... chưa đa dạng về mặt hình thức để phù hợp với từng đối tượng riêng biệt dẫn đến tình trạng một số người dân chưa nắm bắt được các quy định về XLPVPHC.

- Việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính giúp UBND các cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước về XLPVPHC là yêu cầu cần thiết. Từ khi Luật có hiệu lực đến nay việc tập huấn, bồi dưỡng cho đơn vị, cơ sở chưa có. Do đó, việc tổ chức thi hành còn nhiều lúng túng, chưa đạt hiệu quả.

### **3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLPVPHC:**

+ Công tác phối hợp giữa các ngành, chức năng có liên quan, các cấp trong công tác XLPVPHC nhiều lúc chưa đồng bộ, chặt chẽ, có nơi còn bộc lộ sự thiếu thống nhất, đồng bộ và hiệu quả chưa cao, đặc biệt là trong trường hợp phối hợp kiểm tra, xử lý các vụ việc VPHC kéo dài về thời gian như đối với những vụ việc VPHC cần phải tham mưu UBND thì khi ra quyết định XLPVPHC đã hết thời hạn, thời hiệu.

- Việc phân định thẩm quyền XLPVPHC: Việc giao cho cơ quan Tư pháp theo dõi công tác này nhưng cần quy định rõ về thẩm quyền.

- Công tác phối hợp trong việc triển khai thực hiện giữa gia đình và chính quyền địa phương, giữa các cơ quan chức năng và tổ chức xã hội có liên quan trong việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính chưa hiệu quả, chưa đồng bộ.

### **4. Về việc báo cáo, thống kê:**

Việc báo cáo, thống kê chưa được thường xuyên và không đầy đủ. Hiện nay, Bộ Tư pháp đã có hướng dẫn cụ thể về phạm vi và các chỉ tiêu thống kê tình hình XLPVPHC nhưng Sở Tư pháp triển khai chậm với thời hạn xây dựng báo cáo năm. Do đó, các cơ quan có trách nhiệm báo cáo không kịp triển khai tới tất cả các đơn vị trực thuộc để tổng hợp toàn diện.

### **5. Về công tác kiểm tra, thanh tra**

- Trên thực tế việc phối hợp thanh tra, kiểm tra giữa các ngành của Tỉnh, huyện khó triển khai thực hiện và chưa phổ biến do chưa có hướng dẫn chung. Bên cạnh đó, chưa có cơ chế hậu kiểm tra và xử lý trách nhiệm sau thanh tra, kiểm tra nên nhiều trường hợp vi phạm được phát hiện chưa được xử lý triệt để.

### **6. Những khó khăn, vướng mắc khác**

#### **a). Khó khăn trong việc XLPVPHC:**

- Một số lĩnh vực xảy ra vi phạm thường xuyên: an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, đối tượng vi phạm có thái độ chống đối người thi hành công vụ, chạy thoát hoặc tẩu tán tang vật, phương tiện vi phạm nên việc xác định đối tượng vi phạm để xử lý vi phạm gặp nhiều khó khăn.

- Việc phát hiện các hành vi VPHC trong một số lĩnh vực còn khó khăn, chưa kịp thời, vì có nhiều trường hợp khi phát hiện VPHC thì cơ quan, người có thẩm quyền không xử phạt được do các vụ việc đã hết thời hiệu xử phạt hoặc cá nhân, tổ chức cố tình vi phạm, trốn tránh để không bị xử lý.

- Việc XLPVPHC chỉ chú trọng vào các hình thức xử phạt chính, chưa chú trọng vào các hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả.

#### **b). Khó khăn trong việc thi hành QĐXLPVPHC, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, cưỡng chế thi hành QĐXLPVPHC:**

- Về vấn đề thi hành quyết định XLPVPHC và cưỡng chế thi hành quyết định XLPVPHC: trên thực tế xảy ra trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã ra quyết định

XPVPHC nhưng người vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt bởi vì nhiều trường hợp đối tượng phải thi hành quyết định xử phạt là người lao động tự do, dân nhập cư từ địa phương khác, không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt gặp nhiều khó khăn, chi phí để tổ chức lực lượng cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt lớn hơn rất nhiều so với mức tiền phạt. Bên cạnh đó, công tác XLPVPHC, cưỡng chế XLPVPHC còn chưa kiên quyết, bỗ sót vi phạm, áp dụng không chính xác quy định của pháp luật trong quá trình xử lý vi phạm, việc thiết lập hồ sơ và trình tự, thủ tục còn chưa chính xác, chặt chẽ.

-Việc cưỡng chế đối với những cá nhân không chấp hành cũng gặp rất nhiều khó khăn, nhiều trường hợp do đa số các chủ cơ sở kinh doanh, cá nhân vi phạm là dân nhập cư, thuê mặt bằng để kinh doanh buôn bán, không có tài sản để cưỡng chế thực hiện, hoặc trường hợp người bị phạt số tiền nhỏ mà áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá, hoặc do mức phạt cao hơn so với tang vật, phương tiện bị tịch thu, vì vậy đối tượng vi phạm chấp nhận bỏ lại tang vật, phương tiện mà không chấp hành quyết định xử phạt.

- Việc tổ chức thi hành áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong một số hành vi VPHC còn chưa thi hành được dù đã ban hành quyết định cưỡng chế thi hành như: Sử dụng đất trái mục đích, lấn chiếm đất, vi phạm trật tự xây dựng .

-Việc nộp tiền phạt vào Kho bạc nhà nước khó thực hiện với những trường hợp xí phạt nhưng không bị áp dụng các biện pháp tạm giữ tang vật, giấy phép... Các cơ quan chức năng cũng chưa tham mưu thực hiện được việc cưỡng chế thu tiền phạt vi phạm nộp ngân sách nhà nước.

### **III. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỢNG MẮC:**

-Do ý thức chấp hành pháp luật của người dân còn hạn chế, đặc biệt là ý thức của những người phạm tội chưa thành niên, do sự yếu kém về ý thức phản đấu, rèn luyện nên khi điều kiện ngoại cảnh tác động dễ gây vi phạm.

-Do công tác tuyên truyền PBGDPL chưa đi sâu vào thực tế, điều này có thể thấy rõ khi tìm hiểu nguyên nhân của vi phạm pháp luật ở người chưa thành niên, do sự thiếu hụt các dịch vụ hỗ trợ cộng đồng, thiếu kiến thức về pháp luật trong các nhà trường và khu dân cư..

- Quản lý công tác THPL về XLPVPHC là nhiệm vụ mới, lần đầu tiên được quy định tại Điều 17 Luật XLPVPHC. Do đây là nhiệm vụ mới, việc nhận thức và nắm bắt đầy đủ nội dung quản lý công tác THPL về XLPVPHC còn nhiều hạn chế. Ở một số nơi chưa nhận thức được vai trò quan trọng của nhiệm vụ này nên chưa có sự đầu tư, quan tâm đúng mức. Bên cạnh đó, XLPVPHC là lĩnh vực phức tạp, kinh nghiệm và hiểu biết của một số cán bộ, công chức làm công tác này còn hạn chế. Do vậy cần phải đầu cơ sở vật chất, phương tiện và chú trọng công tác công tác đào tạo và nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng của đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ XLPVPHC.

- Công tác kiểm tra, thanh tra tuy đạt được một số kết quả nhất định, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý THPL về XLPVPHC. Công tác theo dõi, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền xử phạt

chưa được thực hiện hiệu quả, việc phát hiện, xử lý vi phạm còn chưa kịp thời, chưa nghiêm minh.

- Công tác THPL về XLPVPHC là nhiệm vụ mới, rất phức tạp, chưa có chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, nhất quán của các cơ quan cấp trên thì việc triển khai nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLPVPHC rất khó thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả.

#### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung kinh phí, trang bị, cơ sở vật chất cho các địa phương trong công tác thi hành giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo khoản 3 điều 8 Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ và Thông tư 193/2014/TT-BTC của Bộ tài chính quy định ngày 12/12/2014 về quy định, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Các cơ quan chức năng tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ làm công tác hướng dẫn, kiểm tra và cán bộ trực tiếp làm hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 và nghị định số 56/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ.

Tren đây là tình hình, kết qua công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2017 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hoá báo cáo Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp ( B/c);
- TT huyện ủy ( B/c)
- TT HĐND huyện (B/c);
- CL, các PCT ( BC);
- Các phòng, ngành, đơn vị ;
- UBND các xã, thị trấn
- Lưu VT.



Lê Văn Nhuần

Điều số 5

### BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢT ỨP HỘ VÀ ÁP BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH (\*)

(Kèm theo Báo cáo số: 6, BC-NV-BN/44/2017 của UBND huyện Hoàng Hoa)

Số đối tượng bị lập trá và được áp dụng các biện pháp XHLHC (đối tượng)

Số đối tượng bị áp dụng các biện pháp XHLHC (đối tượng)



		Tổng số																	
		Giới tính																	
		Nam						Nữ											
		Chia rẽ																	
		Các BPNLHIC						Các BPNLHIC											
56		Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GiDTXPPTT theo quyết định của UBND cấp xã																	
25		Số đối tượng bị áp dụng các biện pháp XHLHC theo quyết định của UBND huyện																	
1		Số đối tượng bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý VPHC quan lý tại già đình/dối tượng																	
30		Số đối tượng đang chấp hành quyết định																	
60		Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định																	
59		Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định																	
1		Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại																	
29		Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định																	
58		Số vụ bị khiếu nại t vụ																	
1		Số vụ bị khởi kiện t vụ																	
17																			
18																			
19																			
20																			
21																			